

Bản án số: **42/2021/HS-ST**
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân, bà Hoàng Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh A, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1979 tại tỉnh Hà Giang;

Nơi cư trú: Tổ 18, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1944 và bà Đặng Thị G, sinh năm 1952; có vợ Trần Thị X, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Bản án số 19/2020/HS-ST, ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Đánh bạc.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1002/QĐ-CT ngày 19/10/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Trung K, sinh năm 1981 (*vắng mặt*);

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

2. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990 (*vắng mặt*);

Nơi cư trú: Thôn 9, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

3. Ông Đinh Mạnh C, sinh năm 1955 (*vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*);

Nơi cư trú: Tổ 17, phường Phan Thiết, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2021, Nguyễn Thanh A, sinh năm 1979, trú tại tổ 18, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang một mình đón xe taxi từ nhà ra khu vực bến xe khách tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến cổng bến xe khách, A xuống xe đi bộ đến gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết (không xác định được nhân thân, lai lịch) 04 túi ma túy đá với giá 800.000 đồng; A cất giấu gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc trên người và đón xe Taxi đi về nhà.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, A cầm theo số ma túy đá vừa mua được, một mình đi ra trước cửa nhà và gọi xe Taxi mục đích đi tìm chỗ để sử dụng ma túy đá. Khi A đang đứng chờ xe Taxi đến đón, thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện (khi nhìn thấy tổ công tác, A đã bỏ chạy được khoảng 4-5 bước thì bị ngã), tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi quần bên phải của A đang mặc trên người có cất giấu 04 túi nilon, bao gồm: 03 túi nilon màu trắng đóng kín, kích thước khoảng 1,5cm x 2cm và 01 túi nilon trên mép có đường viền màu đỏ, kích thước khoảng 4cm x 6cm, bên trong đựng 03 túi nilon nhỏ được đóng kín, kích thước khoảng 1,2cm x 2cm; cả 06 túi nilon trên bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, A khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy của A theo quy định pháp luật.

Sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của A tại tổ 18, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, thu giữ tại gác xép nhà A 50 vỏ túi nilon màu trắng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Thanh A, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể, A thừa nhận kết quả xét nghiệm trên là đúng vì trước đó 04 ngày A đã mua 200.000 đồng ma túy đá của người đàn ông không quen biết ở bến xe khách tỉnh Tuyên Quang và đã sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 554/GĐKTHS ngày 13/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với 06 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Thanh A, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng 0,847g (*không thấy tám bốn bảy gam*).

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 4 năm 6 tháng đến 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/6/2021).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 phong bì bên trong có 06 gói ma túy đá loại Methamphetamine, được niêm phong các mép dán kín, mặt trước bì ghi “tang vật vụ Nguyễn Thanh A giám định ngày 10/6/2021”. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thanh A, thành phần tham gia niêm phong, người chứng kiến và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- 50 túi ni lon màu trắng trong suốt, trên mép có đường viền đóng kín, kích thước (1,5 x 2)cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh dương, trong máy có 01 sim số thuê bao 0987.456.898;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đen, mặt trước màn hình bị vỡ;

- 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng;

- Số tiền 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thanh A nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh A tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 09/6/2021, tại tổ 18, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Thanh A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,847g (*không thấy tám bốn bảy gam*) ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình nhưng đã cố ý coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về cùng hành vi, đang trong thời gian thử thách của án treo nhưng tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bị cáo và gia đình mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác phát triển, hành vi đó đi ngược lại với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng sau:

- 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi “*Tang vật vụ Nguyễn Thanh A giám định ngày 10/6/2021*”. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký

giáp lai của ông: Trần Quốc Khánh – Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Trần Thành Đô – Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Hoàng Trung Tuyển – Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang và ông Đinh Mạnh C, Đoàn Trung K, Nguyễn Thanh A, 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- 50 (Năm mươi) túi nilon màu trắng trong suốt, trên mép có đường viền đóng kín, kích thước (1,5cmx2cm).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A số vật chứng sau nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có vỏ màu xanh dương, có số IMEI 1: 355849093983410; IMEI 2: 355849098983415, trong máy có 01 sim không xác định được số thuê bao, trên sim có dãy số 8984048000024018938. Điện thoại cũ, xước nhiều chỗ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện máy không hoạt động được.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có vỏ màu đen, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, màn hình điện thoại bị khóa mật khẩu, nắp liền đóng kín không kiểm tra được số IMEI. Điện thoại cũ, xước nhiều chỗ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện máy không hoạt động được không xác định được số IMEI;

- 01 (một) ví da màu nâu đã qua sử dụng (bên trong ví không có đồ vật, tài liệu gì).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A số tiền 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh A đã vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 17/6/2021 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC, hình thức Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông mà Nguyễn Thanh A khai nhận đã bán ma túy loại Heroine cho A tại khu vực bên xe khách tỉnh Tuyên Quang và người lái xe taxi đưa A đến bến xe để A mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được, nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo của Bản án số 19/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **04** (Bốn) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/6/2021).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng sau:

- 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi “*Tang vật vụ Nguyễn Thanh A giám định ngày 10/6/2021*”. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của ông: Trần Quốc Khánh – Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Trần Thành Đô – Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Hoàng Trung Tuyển – Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang và ông Đinh Mạnh C, Đoàn Trung K, Nguyễn Thanh A, 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- 50 (Năm mươi) túi nilon màu trắng trong suốt, trên mép có đường viền đóng kín, kích thước (1,5cmx2cm).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A số vật chứng sau nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có vỏ màu xanh dương, có số IMEI 1: 355849093983410; IMEI 2: 355849098983415, trong máy có 01 sim không xác định được số thuê bao, trên sim có dãy số 8984048000024018938. Điện thoại cũ, xước nhiều chỗ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện máy không hoạt động được.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có vỏ màu đen, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, màn hình điện thoại bị khóa mật khẩu, nắp liền đóng kín không kiểm tra được số IMEI. Điện thoại cũ, xước nhiều chỗ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện máy không hoạt động được không xác định được số IMEI;

- 01 (một) ví da màu nâu đã qua sử dụng (bên trong ví không có đồ vật, tài liệu gì).

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 16/9/2021*).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A số tiền 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Số tiền trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang nộp vào số tài khoản 3949.0.1054495.00000 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo công văn số 961/CV-CSMT ngày 25/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2021)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú